

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỬA CHÙA
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HSST
Ngày: 13-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Hữu Hà;
2. Bà Lò Thị Dậu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lò Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/TLST - HS, ngày 23 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Sùng A Ph** - Tên gọi khác: không; Sinh năm 1996 tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: thôn TT, xã TH, huyện TC, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không, quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng A Chư- sinh năm 1954 và bà Lò Thị Mè- sinh năm 1952; Bị cáo có vợ là Hạng Thị Chu- sinh năm 1997 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền sự: không; Tiền án: không;

Tạm giữ: không; tạm giam: từ ngày 11/01/2021 đến nay, Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lý A S** - Tên gọi khác: không; Sinh năm 1979 tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: thôn TC, xã HS, huyện TC, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không, quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý A Pú (đã chết) và bà Chang Thị Gàu- sinh năm 1942; Vợ là Vàng Thị Dầm- sinh năm 1980

và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền sự: không; Tiền án: không;

Tạm giữ: không, tạm giam: từ ngày 13/01/2021 đến nay, Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Sùng A KH - sinh năm 1989; Trú tại: Thôn PP, xã SP, huyện TC, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Giàng A S - sinh năm 1991; Trú tại: thôn HDD, xã SP, huyện TC, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

+ Mào Văn Th - sinh năm 1978; Trú tại: Bản B, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vào khoảng 23 giờ ngày 01/12/2020, Sùng A Ph rủ Lý A S đi bộ từ Tổ dân phố Bản Cáp, thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên lên hướng xã Sính Phình, huyện Tủa Chùa để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 02/12/2020, Ph và S đi đến gần KH vực Trường trung học cơ sở xã Sính Phình, huyện Tủa Chùa thì nhìn thấy 01 chiếc xe Win, nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen, biển kiểm soát 27Z1-152.18 của anh Sùng A KH dựng cạnh quán sửa xe máy của anh Giàng A Sùng. Do trời tối, không có ai trông coi nên Ph đã rủ S cùng trộm cắp chiếc xe để đem bán lấy tiền tiêu xài. S đồng ý, đứng ở ngoài chờ và canh giới, còn Ph đi vào chỗ dựng xe máy để lấy xe. Khi dắt xe ra đến đường, Ph rút têka xe ra và đạp nổ máy, rồi điều khiển xe chở S đi về hướng thị trấn Tủa Chùa. Khi đi đến thôn 1, xã Sính Phình thì dừng lại để thay đổi người điều khiển xe, S đã dùng tay tháo biển số xe ra vứt vào bụi cây ven đường rồi tiếp tục điều khiển xe đi về Tổ dân phố Bản Cáp, thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa. Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 03/12/2020, Ph và S bán chiếc xe trộm cắp được cho anh Mào Văn Thiện với giá 400.000 đồng. Hai Bị cáo đã chia nhau mỗi người được 200.000 đồng để tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 09/01/2021, anh Sùng A KH phát hiện chiếc xe máy nói trên ở KH vực bản Nong Hung, xã Mường Báng nên trình báo sự việc với Công an huyện Tủa Chùa để điều tra làm rõ.

Kết luận định giá tài sản ngày 11/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tủa chùa đã kết luận: giá thị trường tại thời điểm tháng 12/2020 của 01 chiếc xe Win, nhãn hiệu ESPERO các Bị cáo đã chiếm đoạt là: 2.750.000 đồng (hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)

Người bị hại có lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo về thời gian, địa điểm và đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho Bị hại và bị hại không yêu cầu các Bị cáo phải bồi thường vấn đề gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mào Văn Thiện khai phù hợp với lời khai của các Bị cáo về việc mua chiếc xe mô tô và không yêu cầu các Bị cáo phải bồi hoàn số tiền mua xe.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa đã truy tố các bị cáo Sùng A Ph, Lý A S về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Tủa Chùa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Sùng A Ph, Lý A S từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, không buộc các bị cáo phải bồi thường dân sự do bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu; Về vật chứng đề nghị chấp nhận quyết định xử lý của Cơ quan điều tra về việc trả lại chiếc xe mô tô cho Bị hại và đề nghị miễn án phí cho các Bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên ý kiến như lời khai tại cơ quan điều tra. Các Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì sau khi nghe luận tội của Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Các Bị cáo Sùng A Ph, Lý A S vì muốn có tiền để sử dụng cho mục đích cá nhân, nên đã rủ nhau đi từ thị trấn Tủa Chùa lên xã Sính Phình với mục đích thấy ai sơ hở trong quản lý tài sản thì lấy trộm. Khi đến xã Sính Phình hai Bị cáo thấy chiếc xe mô tô của bị hại Sùng A KH không có người trông giữ, các bị cáo đã lợi dụng lúc chủ sở hữu sơ hở trong việc quản lý tài sản, đã lén lút lấy 01 chiếc xe mô tô mục đích bán lấy tiền sử dụng cho mục đích cá nhân, giá trị chiếc xe các bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá là 2.750.000đ. Do đó hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173. Tội trộm cắp tài sản qui định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ.

[2] Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án này mang tính chất ít nghiêm trọng. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra. Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì mục đích cá nhân muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nhưng không chịu lao động, các bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi đó của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy, đối với các bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm minh nhằm đáp ứng yêu cầu trừng trị, răn đe, đấu tranh và phòng ngừa loại tội phạm này nói chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn: bị cáo Ph là người khởi xướng và hai bị cáo cùng thực hành như nhau, cùng được chia số tiền bán xe như nhau, nên cần đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của hai bị cáo là như nhau.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo đều xuất thân trong gia đình lao động, bị cáo Ph được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 12 thì ở nhà lao động và xây dựng gia đình tại địa phương; bị cáo S được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 4 thì bỏ học ở nhà lao động và xây dựng gia đình tại địa phương. Cả hai bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, ngày 02/12/2020 cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Thời điểm phạm tội các bị cáo không có tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự về hình phạt bổ sung là phạt tiền. Qua tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ; HĐXX xét thấy gia đình các bị cáo sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; Biên bản xác minh cũng thể hiện các bị cáo không có tài sản riêng, nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt này đối với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình Điều tra và tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu các Bị cáo phải bồi hoàn tiền mua xe. Do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[7]. Về các vấn đề khác:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 chiếc xe mô tô là tài sản thuộc sở hữu của gia đình anh Sùng A KH. Xét việc xử lý của Cơ quan Công an là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Mào Văn Thiện là người đã mua chiếc xe nói trên nhưng không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8]. Về án phí:

Tại phiên tòa các bị cáo đề nghị HĐXX miễn án phí HSST cho các bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, HĐXX xét thấy các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn án phí HSST theo quy định.

[9]. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Các bị cáo Sùng A Ph, Lý A S phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

[2]. - Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Sùng A Ph** 09 (*Chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (11/01/2021).

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lý A S** 09 (*Chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (13/01/2021).

[3]. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, Sùng A Ph, Lý A S được miễn án phí HSST theo quy định.

[4]. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho các Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình. Thời hạn kháng cáo đối với người có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tòa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA huyện Tòa Chùa;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tòa Chùa;
- Chi cục THA dân sự huyện Tòa Chùa;
- PC 81(THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thanh Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Thị Dậu

Phạm Hữu Hà

Bùi Thanh Tuấn

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tòa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA huyện Tòa Chùa;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tòa Chùa;
- Chi cục THA dân sự huyện Tòa Chùa;
- PC 81(THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hơ: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Tuấn

